

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2021/HSST**

Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Kháng Mai Thu và bà Phạm Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/2003 tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản C, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12 phổ thông; Con ông: Cà Văn Ch và con bà: Lò Thị Ph; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/10/2021, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 4, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện Lò Văn Quang điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B2 - 246.34 chở Cà Văn T đi trên đường Võ Nguyên Giáp theo hướng huyện Điện Biên lên trung tâm thành phố Điện Biên Phủ có biểu hiện tội phạm về ma túy. Tổ công tác đã dừng xe, kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc 02 gói nilon màu

trắng, 01 gói chứa 0,67 gam Methamphetamine, 01 gói chứa 0,21 gam Heroine, T khai vừa xuống bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên gặp mua của Lường Văn Đoàn được 02 gói ma túy trên với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần, đi bộ ra ngã ba đường vào bệnh viện đa khoa huyện Điện Biên, trên đường đi T mượn điện thoại của một người không quen biết, gọi cho Lò Văn Quang, nhờ Quang xuống đón, T không nói cho Quang biết việc mua ma túy và cất giấu trong người. Khi cả hai đi về thành phố Điện Biên Phủ thì bị phát hiện và bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 1202/GĐ-PC09 ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của T gửi đi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,21 gam; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của T gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,67 gam.

Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKSTPĐBP ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cà Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cà Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine; 0,34 gam Methamphetamine; 02 mảnh nilon màu trắng.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/10/2021 tại khu vực tổ dân phố 4, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ Cà Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,21 gam Heroine và 0,67 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/10/2021, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 22/10/2021. Tại bản kết luận giám định số 1202/GĐ-PC09 ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của T gửi đi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,21 gam; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của T gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,67 gam.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

*“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...i) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã lao vào con đường phạm tội:

Ngày 22/10/2021 bị cáo đã có hành vi cất giấu trên người 02 chất ma túy là 0,21 gam Heroine và 0,67 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác:

Khối lượng 0,15 gam Heroine; 0,34 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

T khai mua ma túy của một người đàn ông tên Lương Văn Đoàn, địa chỉ: xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, qua xác minh trên địa bàn xã Thanh Minh không có người đàn ông nào tên Lương Văn Đoàn. Lò Văn Quang không biết việc T mua và cất giấu ma túy nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Cà Văn T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (22/10/2021).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine; 0,34 gam Methamphetamine; 02

mảnh nilon màu trắng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2021 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2021).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- CQCSĐT CATP ĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Tám**